

Số: 615/2021/QĐST-HNGĐ

H, ngày 06 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 739/2021/TLST- HNGĐ ngày 19/11/2021, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Hoàng Bích Thảo**, sinh năm: 1989;

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Trung K**; sinh năm: 1988;

Cùng HKTT và chỗ ở: Tổ 19, phường Đ, quận H, H;

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Hoàng Bích T và anh Nguyễn Trung K.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* **Về con chung:** chị T và anh K xác nhận có 02 con chung: Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 18/9/2015 và Nguyễn Minh N, sinh ngày 13/8/2018.

Giao cả hai con chung Nguyễn Ngọc L và Nguyễn Minh Nt cho anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 06/12/2021) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Cấp dưỡng nuôi con: anh K, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Chị T có quyền chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết anh K, chị T xác nhận không có thai chung.

\* **Về tài sản chung( động sản, bất động sản):** anh K, chị T xác nhận tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

\* **Về nợ chung:** anh K, chị T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

\* **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị T chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho chị T 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00049608 ngày 19/11/2021 tại Chi cục Thi hành án quận H, Thành phố H.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND Thị trấn Kinh Môn,  
Huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;  
(Số 19, quyền số 01/2015 ngày 31.3.2015)
- Lưu hồ sơ VA.

**THẨM PHÁN**

**Lê Hương G**

